TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 281/2024/HS-ST
Ngày 19-11-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Ông Lê Văn Đặng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 292/2024/HS-ST ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Văn Ng, sinh năm 1990 tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Khóm P, phường A, thị xã T, tỉnh A; chỗ ở: Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương, nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam, số CCCD: 089090007449; trình độ học vấn: 06/12; con ông Võ Văn S, sinh năm 1954 và bà Trần Thị V, sinh năm 1960; có vợ tên Nguyễn Kim N, sinh năm 1994 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 15/9/2016, bị cáo bị Toà án nhân dân thị xã (nay thành phố) Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" đối với hành vi thực hiện ngày 03/4/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/3/2024 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Bùi Bá D, sinh năm 1990 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Bùi Văn C, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1951, địa chỉ: Khu phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định (là cha, mẹ của bị hại).

2. Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1991, địa chỉ: Xóm 8, xã T, huyện H1, tỉnh Nghệ An (là vợ của bị hại).

3. Cháu Bùi Tuệ N1, sinh năm 2020;

4. Cháu Bùi Anh M, sinh năm 2021;

Cùng địa chỉ: Xóm 8, xã T, huyện H1, tỉnh Nghệ An (là con của bị hại). Bà Nguyễn Thị Th1 là giám hộ hợp pháp của cháu Bùi Tuệ N1, cháu Bùi Anh M.

Người đại diện theo ủy quyền của ông C, bà Th và bà Th1: Ông Bùi Trúc Ph, sinh năm 1975, địa chỉ: Khu phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Văn Th2, sinh năm 1985, địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Ông Trương Duy S1, sinh năm 1969, địa chỉ thường trú: Ấp An, xã An1, huyện B, tỉnh Bến Tre, nơi ở: Khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Ng được Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy phép lái xe hạng A1 số 790159107856 ngày 27/5/2015, có giá trị không thời hạn. Khoảng 19 giờ ngày 20/11/2023, Võ Văn Ng điều khiển xe mô tô biển số 71F4-4613 đi từ phòng trọ thuộc khu phố 3, phường M, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương đến Công ty Caltex Việt Nam thuộc khu công nghiệp Mỹ Phước 3 để đi làm ca đêm. Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường DE4 thuộc khu phố 8, phường C, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương theo hướng từ đường NE4 đến đường NE5, Ng không chú ý quan sát nên dẫn đến điều khiển xe đụng vào anh Bùi Bá D (sinh năm 1990, khu phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Đinh) đang đi bộ phía trước cũng chiều trên làn đường trong cùng sát lề phải, gây ra tại nạn giao thông. Tại nạn xảy ra làm anh Dương bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 21/11/2023 thì tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng hai chiều, bằng phẳng, khô ráo, mặt đường được trải nhựa, tầm nhìn không bị che khuất, chiều xảy ra tai nạn giao thông hướng từ đường NE4 đến NE5 có vạch kẻ đôi liền màu vàng ở giữa chia thành hai hướng xe chạy ngược chiều nhau, chiều rộng của mặt đường nơi xảy ra tai nạn giao

thông rộng 15m, chiều rộng mặt đường hướng xe chạy 7,20m, chia thành hai làn đường, làn trong cùng sát lề phải rộng 3,5m, làn đường sát vạch kẻ đôi màu vàng rộng 3,70m không có biển báo phân làn đường, biển báo giảm tốc độ. Lấy biển báo giao thông giao nhau với đường không ưu tiên nằm trong hành lang bảo vệ đường nội bộ hướng từ đường NE4 đi đường NE5 cách lề đường 01m, đo đến trục trước bánh xe mô tô 71F4- 4613 là 23,90m làm điểm mốc. Lấy lề đường bên phải theo hướng từ NE4 đến NE5 làm chuẩn.

- Vết cày xe mô tô biển số 71F4-4613 để lại ở hiện trường sau khi xảy ra tai nạn giao thông như sau: Đầu vết cày cách lề chuẩn là 2,60m; điểm cuối vết cày trùng với gác chân bên trái của xe mô tô, vết cày dài 7,90m.

- Vết máu của nạn nhân cách lề đường bên phải là 1,10m, cách đầu vết cày 5,40m, cách trục sau xe mô tô 2,80m.

- Xe mô tô biển số 71F4-4613 ngã nghiêng bên trái trên làn đường sát lề phải, đầu xe hướng về đường NE5, đuôi xe hướng về đường NE4, nằm song song với lề đường, trục trước xe mô tô cách lề chuẩn 2,60m, trục sau cách lề chuẩn 2,50m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô biển số 71F1-4613 bể mặt nạ cụm đèn chiếu sáng xi nhan trước bên phải, bên trái, đồng hồ km/h, kích thước 0,40m x 0,41m; điểm đầu vết thấp nhất, cao nhất cách đất 0,70m x 01m; vết mòn mũ ốp tay cầm trái kích thước 0,3m x 0,3m; vết mòn đầu gác chân trước trái.

Theo Kết luận giám định tử thi số 422/KLGĐTT-PYBĐ ngày 27/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định, kết luận: Nguyên nhân chết của Bùi Bá D là do chấn thương sọ não, vỡ sọ, chảy máu nội sọ chèn ép não, đa chấn thương điều trị không hồi phục.

Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 20/11/2023 (lấy mẫu lúc 20 giờ ngày 20/11/2023) của Võ Văn Ng là 00 mmol/L.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Halong, biển số 71F4-4613; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 71F4-4613 mang tên Trương Duy S1; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 790159107856 Võ Văn Ng.

Quá trình điều tra, Võ Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Ng phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Ng khai: Trước khi xảy ra tai nạn Ng điều khiển xe nhưng không chú ý quan sát phía trước nên không thấy ông Bùi Bá D đang đi bộ. Khi Ng quan sát thấy ông D thì khoảng cách đã gần nên Ng không xử lý kịp, dẫn đến tai nạn giao thông.

Đối với xe mô tô biển số 71F4-4613, xe do ông Trường Duy S1 (sinh năm 1969, địa chỉ: Ấp An, xã An1, huyện B, tỉnh Bến Tre) đứng tên đăng ký. Năm 2021, ông S bán xe cho ông Lê Văn Th2 (sinh năm 1985, địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương). Cuối năm 2021, ông Th2 bán xe cho Võ Văn Ng.

Ngày 27/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát xử lý vật chứng giao trả: 01 xe mô tô biển số 71F4-4613 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71F4-4613 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 cho Võ Văn Ng.

* Về trách nhiệm dân sự và hình sự: Ngày 24/6/2024, Võ Văn Ng đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Bùi Trúc Ph (sinh năm 1975, nơi thường trú: Khu phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định) là đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Bá D số tiền 3.000.000 đồng. Anh Ph yêu cầu Ng tiếp tục bồi thường số tiền 97.000.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Ng. Ng đồng ý bồi thường nhưng hiện tại chưa có tiền.

* Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự, đề nghị Toà án nhân dân thành phố Bến Cát tuyên buộc Võ Văn Ng bồi thường số tiền 97.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Bá D, tiền khắc phục hậu quả.

Tại bản Cáo trạng số 290/CT-VKS-BC ngày 22/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Văn Ng về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Văn Ng về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị Võ Văn Ng từ 1 (một) năm đến 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong không đặt ra xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 48 Bộ luật Hình sự, đề nghị Toà án nhân dân thành phố Bến Cát tuyên buộc Võ Văn Ng bồi thường số tiền 97.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Bá D, tiền khắc phục hậu quả.

Bị cáo Võ Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 290/CT-VKS-BC ngày 22/10/2024, Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và Kết luận giám định tử thi số 422/KLGĐTT-PYBĐ ngày 27/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại – ông Bùi Trúc Ph trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu bồi thường số tiền 97.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Bá D. Đối với hình phạt của bị cáo thì ông Ph đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai và xin lỗi gia đình bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Võ Văn Ng đã khai nhận hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 20/11/2023, tại đoạn đường DE4, thuộc khu vực khu phố 8, phường C, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương, Võ Văn Ng có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 71F4-4613 lưu thông trên đường nhưng không chú ý quan sát, dẫn đến đụng vào người ông Bùi Bá D đang đi bộ phía trước cùng chiều, gây ra tai nạn giao thông làm ông D bị thương nặng và tử vong sau đó.

Với hành vi điều khiển xe môtô không chú ý quan sát, gây tai nạn giao thông làm chết 01 người là vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 290/CT-VKS-BC ngày 22/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Võ Văn Ng về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi của bị cáo Võ Văn Ng là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại tính mạng của người khác. Về nhận thức bị cáo Võ Văn Ng biết rõ việc khi tham gia giao thông phải tuân thủ quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lỗi vô ý và đã gây ra hậu quả nguy hiểm cho xã hội.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên chỉ xét xử ở khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại và đại điện gia đình bị hại có đơn xin giảm nghẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại có một phần lỗi dẫn đến tai nạn giao thông là không đi sát mép đường. Vì vậy, bị cáo thuộc trường hợp được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Bùi Trúc Ph yêu cầu bị cáo Ng bồi thường cho đại diện hợp pháp của Bùi Bá D là 100.000.000 đồng, bị cáo Ng đồng ý mức bồi thường nhưng mới chỉ bồi thường được số tiền 3.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Ph yêu cầu bị cáo Ng tiếp tục bồi thường số tiền 97.000.000 đồng. Căn

cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015 có căn cứ buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô biển số 71F4-4613, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 71F4-4613 và 01 giấy phép lái xe hạng A1 cho Võ Văn Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát đã trả lại cho bị cáo Võ Văn Ng là đúng quy định nên không đặt ra xem xét.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nên có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Văn Ng phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ng 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Võ Văn Ng có trách nhiệm bồi thường cho những đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải thanh toán cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3.2 Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23; Điều 26 và Điều 27 của của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Văn Ng phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.850.000 đồng (bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thị Cảnh